

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH
Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/1 - TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG GVCN: HỒ THỊ HỒNG CÚC

STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN	STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Phạm Thái Gia	An	x	6 ¹	BT	26	Nguyễn Phạm Gia	Nghi	x	6 ¹	BT
2	Trần Ngô Minh	An		6 ¹	BT	27	Võ Thế	Ngọc		6 ¹	BT
3	Đỗ Phan Quỳnh	Anh	x	6 ¹	BT	28	Trương Cao	Nguyên		6 ¹	BT
4	Lưu Nguyễn Quỳnh	Anh	x	6 ¹	BT	29	Hoàng Thảo Nguyên	Nguyên	x	6 ¹	BT
5	Võ Ngọc Quỳnh	Anh	x	6 ¹	BT	30	Nguyễn Đức	Nhân		6 ¹	BT
6	Nguyễn Mạnh	Cường		6 ¹	BT	31	Chung Học	Nhân		6 ¹	BT
7	Đoàn Trần Bá	Đạt		6 ¹	BT	32	Lý Tâm	Nhân		6 ¹	BT
8	Phó Đức Bảo	Hân	x	6 ¹	BT	33	Huỳnh Thanh Ân	Nhi	x	6 ¹	BT
9	Trần Phạm Bảo	Huy		6 ¹	BT	34	Nguyễn Lương	Phát		6 ¹	BT
10	Nguyễn Phạm Vân	Huỳnh	x	6 ¹	BT	35	Trần Thị Dung	Phúc	x	6 ¹	BT
11	Võ Long	Hưng		6 ¹	BT	36	Trần Văn Gia	Phúc		6 ¹	BT
12	Nguyễn Vĩnh	Khang		6 ¹	BT	37	Hoàng Minh	Quân		6 ¹	BT
13	Nguyễn Hoàng Thy	Khanh	x	6 ¹	BT	38	Ngô Mai Thảo	Quỳên	x	6 ¹	BT
14	Thân Trọng Anh	Khoa		6 ¹	BT	39	Lê Khải	Quỳnh	x	6 ¹	BT
15	Châu Minh	Khôi		6 ¹	BT	40	Nguyễn Đình Tuệ	San	x	6 ¹	BT
16	Hà Ngọc Minh	Khôi		6 ¹	BT	41	Nguyễn Đăng	Thành		6 ¹	BT
17	Lý Minh	Khôi		6 ¹	BT	42	Đỗ Ngọc An	Thư	x	6 ¹	BT
18	Trần Minh	Khôi		6 ¹	BT	43	Đặng Anh	Thy	x	6 ¹	BT
19	Tăng Gia	Kỳ	x	6 ¹	BT	44	Trịnh Nguyễn Anh	Thy	x	6 ¹	BT
20	Phạm Nguyễn Gia	Liêm		6 ¹	BT	45	Chữ Quốc	Tín		6 ¹	BT
21	Nguyễn Thụy Hà	Linh	x	6 ¹	BT	46	Triệu Ngọc	Toàn		6 ¹	
22	Trần Khánh	Linh	x	6 ¹		47	Lữ Hoàng Bảo	Trân	x	6 ¹	BT
23	Nguyễn Trần Bảo	Long		6 ¹	BT	48	Nguyễn Minh	Trí		6 ¹	
24	Lư Trần Gia	Mẫn	x	6 ¹	BT	49	Lý Vinh	Xuân		6 ¹	BT
25	Huỳnh Khoa	Ngân	x	6 ¹							

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH

Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/2 - TIẾNG ANH TÍCH HỢP

GVCN: PHẠM TRIỀU ĐAN PHƯƠNG

STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN	STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Nguyễn Ngọc	An	x	6 ²		26	Nguyễn Ngọc Thanh	Uyên	x	6 ²	
2	Trần Lôi	Chấn		6 ²	BT						
3	Nguyễn Thanh	Duy		6 ²	BT						
4	Trần Hiếu Gia	Khang		6 ²	BT						
5	Nguyễn Chương Phúc	Khang		6 ²	BT						
6	Trần Nguyễn Vinh	Khang		6 ²	BT						
7	Trần Anh	Khôi		6 ²							
8	Đinh Nguyễn Minh	Khôi		6 ²							
9	Nguyễn Minh	Kỳ		6 ²	BT						
10	Trần Phi	Long		6 ²	BT						
11	Nguyễn Lê	Minh		6 ²	BT						
12	Lê Phương	Minh	x	6 ²	BT						
13	Nguyễn Huỳnh Tuyết	Minh	x	6 ²	BT						
14	Nguyễn Khánh	Ngọc	x	6 ²	BT						
15	Trần An	Nguyên		6 ²	BT						
16	Phạm Minh	Nhật		6 ²	BT						
17	Trần Hồ Công	Phúc		6 ²	BT						
18	Huỳnh Nhật	Phương	x	6 ²	BT						
19	Trần Ngọc Uyên	Phương	x	6 ²	BT						
20	Dương Tú	Quỳnh	x	6 ²							
21	Trần Lê Trúc	Tiên	x	6 ²	BT						
22	Trương Minh	Trí		6 ³	BT						
23	Nguyễn Đình Phúc	Trí		6 ²	BT						
24	Nguyễn Thanh	Trúc	x	6 ⁸							
25	Hoàng Thành	Trung		6 ²	BT						

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG THCS BÀN CỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH

Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/3

GVCN: VÕ THỊ NGỌC THỦY

STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Hoàng Hải Anh	x	6 ³	BT
2	Vĩnh Lan Huyền Tôn Nữ Nguyên Anh	x	6 ³	BT
3	Trần Quỳnh Anh	x	6 ³	BT
4	Trịnh Lê Thiên Ân		6 ³	BT
5	Hà Chí Dũng		6 ²	BT
6	Phạm Anh Duy		6 ³	BT
7	Đặng Tuấn Duy		6 ³	BT
8	Võ Hiếu Đức		6 ³	BT
9	Lê Minh Bảo Hân	x	6 ³	BT
10	Giang Ngọc Hân	x	6 ³	BT
11	Mai Hồ Minh Huy		6 ³	BT
12	Đặng Nhã Khanh	x	6 ³	BT
13	Nguyễn Hồng Phương Khánh	x	6	BT
14	Trần Mạnh Khiêm		6 ³	
15	Trần Hồ Anh Khoa		6 ³	BT
16	Dương Tô Phúc Kiên		6 ³	BT
17	Hà Vũ Thiên Kim	x	6 ³	BT
18	Mai Lê Quang Lân		6 ³	BT
19	Thân Hoàng Khánh Linh	x	6 ³	BT
20	Nguyễn Trần Hoàng Long		6 ³	BT
21	Trương Bá Minh		6 ³	BT
22	Trần Bảo My	x	6 ³	BT
23	Nguyễn Minh Nam		6 ³	BT
24	Lê Tùng Nhân		6 ³	BT
25	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	x	6 ³	BT

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG THCS BÀN CỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH

Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/4

GVCN: NGUYỄN PHẠM KIM NGÂN

STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CỬ	DIỆN
1	Châu Đăng Phúc	An		6 ⁴	BT
2	Trương Ngọc Vân	Anh	x	6 ⁴	
3	Dương Hùng	Ân		6 ⁴	BT
4	Lê Ngọc Minh	Châu	x	6 ⁴	BT
5	Lê Trần Anh	Dũng		6 ⁴	BT
6	Nguyễn Hạo	Đông		6 ⁴	BT
7	Võ Viết	Đông		6 ⁴	BT
8	Nguyễn Hoàng	Hạc		6 ⁴	BT
9	Trương Tấn	Hào		6 ⁴	BT
10	Lâm Thị Mỹ	Hằng	x	6 ⁴	
11	Trương Gia	Hân	x	6 ⁴	BT
12	Lê Trần Gia	Huy		6 ⁴	BT
13	Phạm Minh	Huy		6 ⁴	BT
14	Mai Trần Quỳnh	Hương	x	6 ⁴	BT
15	Trịnh Vĩnh	Khang		6 ⁴	BT
16	Đỗ Anh	Khoa		6 ⁴	BT
17	Trần Vinh	Khoa		6 ⁴	BT
18	Hoàng Tuấn	Kiệt		6 ⁴	BT
19	Nguyễn Vương Nguyên	Lâm		6 ⁴	BT
20	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	x	6 ⁴	BT
21	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	x	6 ⁴	BT
22	Nguyễn Đức	Minh		6 ⁴	BT
23	Nguyễn Đức	Nam		6 ⁴	BT
24	Nguyễn Trương Minh	Ngọc	x	6 ⁴	BT
25	Nguyễn Thiện	Nhân		6 ⁴	

[illegible]

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH

Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/5

GVCN: TRỊNH BẰNG GIANG

STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	LỚP CŨ	DIỆN	STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Quách Tấn An		6 ⁵	BT	26	Trần Nguyễn Thảo Nhi	x	6 ⁵	BT
2	Nguyễn Huỳnh Phương Anh	x	6 ⁵	BT	27	Trương Gia Phú		6 ⁵	
3	Hà Ngọc Vân Anh	x	6 ⁵	BT	28	Lê Nguyên Gia Phúc	x	6 ⁵	
4	Tăng Gia Bảo		6 ⁵	BT	29	Lợi Hữu Phước		6 ⁵	BT
5	Đinh Ngọc Minh Châu	x	6 ⁵	BT	30	Nguyễn Võ Minh Quân		6 ⁵	BT
6	Triệu Gia Cường		6 ⁵	BT	31	Cao Lê Trúc Quỳnh	x	6 ⁵	BT
7	Bùi Anh Dũng		6 ⁵	BT	32	Bùi Hoàng Thái		6 ⁵	BT
8	Ong Gia Hào		6 ⁵	BT	33	Nguyễn Võ Thiên Thanh	x	6 ⁵	BT
9	Lương Khánh Hân	x	6 ⁵	BT	34	Đặng Phước Thiện		6 ⁵	BT
10	Đoàn Vũ Anh Huy		6 ⁵	BT	35	Nguyễn Hoàng Minh Thư	x	6 ⁵	BT
11	Trần Anh Huy		6 ⁵	BT	36	Võ Dương Minh Tiến		6 ⁵	BT
12	Châu Hoàng Huy		6 ⁵	BT	37	Ông Lê Minh Trí		6 ⁵	BT
13	Nguyễn Minh Khôi		6 ⁵	BT	38	Nguyễn Minh Triết		6 ⁵	BT
14	Lý Đặng Anh Kiệt		6 ⁵	BT	39	Lê Hoàng Nhã Trúc	x	6 ⁵	BT
15	Phạm Phú Kiệt		6 ⁵	BT	40	Ngô Thanh Vân	x	6 ⁵	BT
16	Vương Gia Mỹ Kim	x	6 ⁵	BT	41	Trần Tuấn Vũ		6 ⁵	BT
17	Đào Hoàng Linh	x	6 ⁵	BT	42	Trương Nguyễn Bảo Vy	x	6 ⁵	BT
18	Trịnh Phi Long		6 ⁵	BT	43	Trần Phước Hoàng Yến	x	6 ⁵	BT
19	Đặng Phước Lộc		6 ⁵	BT					
20	Bùi Quý Hoàng Minh		6 ⁵	BT					
21	Nguyễn Ngọc Bảo Nghi	x	6 ⁵	BT					
22	Ngô Gia Ngọc	x	6 ⁵	BT					
23	Cao Phan Khang Nguyên		6 ⁵	BT					
24	Vũ Phạm Minh Nhật		6 ⁵	BT					
25	Tạ Mẫn Nhi	x	6 ⁵	BT					

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH
Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/6

GVCN: NGUYỄN VÕ HOÀI NHIÊN

STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN	STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Vương Trần Thiên	Ái	x	6 ⁶	BT	26	Trần Hồ Thảo	Nhi	x	6 ⁶	BT
2	Nguyễn Nhật	Anh		6 ⁶	BT	27	Phạm Duy Huyền	Nhung	x	6 ⁶	BT
3	Trần Lê Phương	Anh	x	6 ⁶	BT	28	Nguyễn Ngọc Hoàng	Oanh	x	6 ⁶	BT
4	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	x	6 ⁶	BT	29	Phạm Ngọc	Phú		6 ⁶	BT
5	Trần Tuấn	Dũng		6 ⁶	BT	30	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	x	6 ⁶	BT
6	Nguyễn Mạnh	Duy		6 ⁶	BT	31	Vũ Anh	Quân		6 ⁷	BT
7	Phan Nhật	Điền		6 ⁶	BT	32	Nguyễn Trường	Sơn		6 ⁶	BT
8	Nguyễn Hữu	Hiệp		6 ⁶	BT	33	Trần Thanh	Tân		6 ⁶	BT
9	Lê Đăng	Huy		6 ⁶	BT	34	Hồ Thanh	Thảo	x	6 ⁶	BT
10	Nguyễn Hoàng Gia	Huy		6 ⁶	BT	35	Nguyễn Ngọc	Thiện		6 ⁶	BT
11	Lê Minh	Huy		6 ⁶	BT	36	Trần Gia	Thịnh		6 ⁶	BT
12	Trần Nguyễn Ngọc	Huy		6 ⁶	BT	37	Phạm Lý Minh	Thư	x	6 ⁶	BT
13	Trần Bảo	Khang		6 ⁶	BT	38	Nguyễn Ngọc	Thy	x	6 ⁶	BT
14	Trần Vũ Quốc	Khánh		6 ⁶	BT	39	Võ Chí	Tiến		6 ⁶	BT
15	Trần Minh	Khôi		6 ⁶		40	Nguyễn Cao Thùy	Trang	x	6 ⁶	BT
16	Nguyễn Tuấn	Kiệt		6 ⁶	BT	41	La Ngọc Bảo	Trân	x	6	BT
17	Nguyễn Thị Xuân	Liên	x	6 ⁶	BT	42	Thái Ngọc Cát	Tường	x	6 ⁶	BT
18	Lê Quốc	Minh		6 ⁶		43	Nguyễn Khánh	Vy	x	6 ⁶	BT
19	Nguyễn Ngọc	Ngân	x	6 ⁶							
20	Trương Thanh	Ngân	x	6 ⁶	BT						
21	Nguyễn Trần Tuyết	Ngân	x	6 ⁶	BT						
22	Huỳnh Trần Chí	Nghĩa		6 ⁶	BT						
23	Nguyễn Kim	Ngọc	x	6 ⁶							
24	Vưu Kim	Nguyên		6 ⁶	BT						
25	Trịnh Thiện	Nhân		6 ⁷	BT						

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH
Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/7

GVCN: HOÀNG NGỌC CHÂM

STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN	STT	HỌ VÀ TÊN		NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Thân Trọng Phước	An		6 ⁷		26	Đoàn Trương Vũ	Phong		6 ⁷	
2	Đào Xuân	An		6 ⁷		27	Lê Quang	Phúc		6 ⁷	
3	Bạch Hoàng	Anh		6 ⁷	BT	28	Trần Ngọc Minh	Phương	x	6 ⁷	
4	Lê Thị Lâm	Anh	x	6 ⁷		29	Trần Diễm	Quỳnh	x	6 ⁷	BT
5	Hồ Ngọc	Ánh	x	6 ⁷	BT	30	Phan Tấn	Sang		6 ⁷	
6	Tất Mỹ	Dung	x	6 ⁷		31	Tất Minh	Tâm		6 ⁷	BT
7	Nguyễn Hữu	Đạt		6 ⁷		32	Trần Nguyễn Phúc	Tâm		6 ⁷	
8	Ngô Ngọc Quỳnh	Đoan	x	6 ⁷		33	Nguyễn Kim Gia	Thảo	x	6 ⁷	BT
9	Đặng Thái	Hà	x	6 ⁷	BT	34	Nguyễn Ngọc	Thuận		6 ⁷	
10	Ngô Thiện	Hoa	x	6 ⁷		35	Đặng Thùy Thanh	Thư	x	6 ⁷	BT
11	Trần Phát	Huy		6 ⁷		36	Dương Trọng	Tín		7 ⁵	BT
12	Trần Văn	Huy		6 ⁷	BT	37	Đinh Ngọc Thanh	Trúc	x	6 ⁷	BT
13	Vũ Đỗ Việt	Hưng		6 ⁷	BT	38	Tô Thanh	Vân	x	6	BT
14	Nguyễn Huỳnh Huy	Khánh		6 ⁷		39	Đặng Quang	Vinh		6 ⁷	
15	Lư Gia	Kiệt		6 ⁷	BT	40	Nguyễn Tường	Vy	x	6 ⁷	BT
16	Nguyễn Hoàng Phi	Long		6 ⁷							
17	Đoàn Bình	Minh		6 ⁷	BT						
18	Nguyễn Ngọc Thảo	My	x	6 ⁷							
19	Bùi Hoàng	Nam		6 ⁷							
20	Diệp Nguyễn Bảo	Nghi	x	6 ⁷							
21	Lê Hoàng Phương	Nghi	x	6 ⁷	BT						
22	Nguyễn Xuân Mai	Nghĩa	x	6	BT						
23	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	x	6 ⁷							
24	Nguyễn Ngọc Phương	Nhi	x	6 ⁷							
25	Bùi Thanh	Phong		6 ⁷							

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG THCS BÀN CỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH

Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/8

GVCN: QUÁCH NHƠN

STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Đặng Khánh An	x	6 ⁸	
2	Lê Nguyễn Hồng Anh	x	6 ⁸	
3	Hồ Ngọc Anh	x	6 ⁸	
4	Phạm Kim Ánh	x	6 ⁸	
5	Lê Ngọc Gia Bảo		6 ⁸	
6	Quách Huy Bảo		6 ⁸	
7	Vô Chí Cường		6 ⁸	
8	Lê Thanh Duy		6 ⁸	
9	Đinh Minh Đạt		6 ⁸	
10	Nguyễn Trần Gia Hân	x	6 ⁸	
11	Lê Ngọc Hân	x	6 ⁸	
12	Lê Ngọc Hiền	x	6 ⁸	
13	Võ Hoàng Trung Hiếu		6 ⁸	
14	Lâm Minh Đức Huy		6 ⁸	
15	Lê Ngọc Gia Huy		6 ⁸	
16	Võ Minh Huy		6 ⁸	
17	Vũ Gia Hưng		6 ⁸	
18	Nguyễn Gia Khang		6 ⁸	
19	Đỗ Hữu Khang		6 ⁸	
20	Nguyễn Ngọc Duy Khanh		6 ⁸	
21	Cổ Nhật Anh Khoa		6 ⁸	
22	Vòng Chủ Ký		6 ⁸	
23	Hứa Đào Gia Linh	x	6 ⁸	
24	Lâm Gia Linh	x	6 ⁸	
25	Vô Bảo Long		6 ⁸	

[illegible]

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH
Năm học 2021 - 2022

LỚP 7/9

GVCN: NGUYỄN THỊ THU AN

STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	LỚP CŨ	DIỆN	STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	LỚP CŨ	DIỆN
1	Huỳnh Nguyễn Thành An		6 ⁹		26	Tào Thanh Phong		6 ⁹	
2	Đỗ Thị Lan Anh	x	6 ⁹		27	Lê Đức Hoàng Phương		6 ⁹	
3	Nguyễn Trương Minh Anh	x	6 ⁹		28	Nguyễn Hữu Minh Quang		6 ⁹	
4	Nguyễn Trương Ngọc Ánh	x	6 ⁹		29	Châu Ngọc Như Quỳnh	x	6 ⁹	
5	Lê Hoàng Gia Bảo		6 ⁹		30	Vương Trần Nhã Tâm	x	6 ⁹	
6	Nguyễn Thanh Dũng		6 ⁹		31	Huỳnh Tất Thắng		6 ⁹	
7	Nguyễn Thị Việt Hà	x	6		32	Triệu Kiến Thông		6 ⁹	
8	Phạm Hữu Hào		6 ⁹		33	Võ Ngọc Minh Thư	x	6 ⁹	
9	Quách Khả Hân	x	6 ⁹		34	Mông Văn Tiến		6 ⁹	
10	Nguyễn Phúc Hiếu		6 ⁹		35	Huỳnh Bảo Ngọc Trân	x	6 ⁹	
11	Lê Trần Hòa		6 ⁹		36	Nguyễn Phạm Đức Trí		6 ⁹	
12	Đỗ Lý Đăng Khang		6 ⁹		37	Nguyễn Minh Trí		6 ⁹	
13	Từ Nguyễn Minh Khang		6 ⁹		38	Nguyễn Hồng Vin	x	6 ⁹	
14	Huỳnh Kiến Khoa		6		39	Nguyễn Hoàng Uyên Vy	x	6 ⁹	
15	Trịnh Xuân Đăng Khôi		6 ⁹						
16	Ngô Hiếu Khả Kỳ	x	6 ⁹						
17	Nguyễn Khánh Linh	x	6 ⁹						
18	Hồ Quý Lộc		6 ⁹						
19	Trần Anh Tấn Lộc		6 ⁹						
20	Ikeda Phạm Miki	x	6						
21	Trần Hoàng Nam		6 ⁹						
22	Dương Nguyễn Kim Ngân	x	6 ⁹						
23	Trần Bảo Ngọc	x	6 ⁹						
24	Võ Hoàng Thanh Ngọc	x	6 ⁹						
25	Nguyễn Ngọc Kiều Nhiên	x	6 ⁹						